ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4693 /QĐ-UBND	*Quảng Trị, ngày 28 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật và Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Căn cứ Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định 1437/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định 4260/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 9027/SXD-VP ngày 13/10/2026 và đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 (Hai) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật và Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng

Trị *(Có phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng căn cứ Quy trình nội bộ được phê duyệt kèm theo Quyết định này thực hiện cập nhật, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Xây dựng, đảm bảo phù hợp với quy trình thực hiện tại địa phương.

2. Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm chỉ đạo bộ phận chuyên môn tổ chức thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Xây dựng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, HCC_V.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Phong Phú

Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 4693 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
I	**LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT**						
1	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh (Mã TTHC: 1.002693.H50)	- Không quá **20 (hai mươi) ngày làm việc** đối với trường hợp đề nghị chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thuộc danh mục cây xanh cần bảo tồn - Không quá **10 (mười) ngày làm việc** đối với các trường hợp khác	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, chuyển Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý	02 giờ làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Chuyên viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Lãnh đạo Phòng
			Bước 3	Rà soát hồ sơ; thẩm định hồ sơ	- *144 giờ làm việc* đối với trường hợp đề nghị chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thuộc danh mục cây xanh cần bảo tồn - *64 giờ làm việc* đối với các trường hợp khác	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Chuyên viên
			Bước 4	Lãnh đạo phòng thẩm định hồ sơ	04 giờ làm việc	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ	Lãnh đạo Phòng

STT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
						tầng và Đô thị	
			Bước 5	Lãnh đạo UBND xã, phường, đặc khu xem xét ký duyệt	04 giờ làm việc	Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã
			Bước 6	Văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ theo quy định; chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả để xác nhận trên phần mềm thông tin kết quả đã có; Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính và nộp phí, lệ phí (nếu có)	02 giờ làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Bộ phận Văn thư; - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả; - Chuyên viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
Tổng thời gian giải quyết: **- Đối với trường hợp đề nghị chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thuộc danh mục cây xanh cần bảo tồn: 160 giờ làm việc = 20 ngày làm việc** **- Đối với các trường hợp khác: 80 giờ làm việc = 10 ngày làm việc**							
II	**LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**						
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (Mã TTHC:	Trong thời hạn - Không quá **42 ngày làm việc** đối với dự án quan	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, chuyển Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý	02 giờ làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Chuyên viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Phòng Kinh tế hoặc Phòng	Lãnh đạo Phòng

STT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
	1.013239.H50)	trọng quốc gia				Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	
		- Không quá **25 ngày làm việc** đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; - Không quá **20 ngày làm việc** đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá **20 ngày làm việc** đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; - Không quá **16 ngày làm việc** đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá **15 ngày làm**	Bước 3	Rà soát hồ sơ; thẩm định hồ sơ	- *320 giờ làm việc* đối với dự án quan trọng quốc gia - *184 giờ làm việc* đối với dự án nhómA có công trình cấp I trở lên; - *144 giờ làm việc* đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá *144 giờ làm việc* đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; - *112 giờ làm việc* đối với các dự án nhóm B còn lại; - *104 giờ làm việc* đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; - *80 giờ làm việc* đối với các dự án nhóm C còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Chuyên viên
			Bước 4	Lãnh đạo phòng thẩm định hồ sơ	04 giờ làm việc	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ	Lãnh đạo Phòng

STT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
		việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; - Không quá **12 ngày làm việc** đối với các dự án nhóm C còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				tầng và Đô thị	
			Bước 5	Lãnh đạo UBND xã, phường, đặc khu xem xét ký duyệt	04 giờ làm việc	Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã
			Bước 6	Văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ theo quy định; chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả để xác nhận trên phần mềm thông tin kết quả đã có; Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính và nộp phí, lệ phí (nếu có)	02 giờ làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Bộ phận Văn thư; - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả; - Chuyên viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
Tổng thời gian giải quyết: **- Không quá 336 giờ làm việc = 42 ngày làm việc đối với dự án quan trọng quốc gia** **- Không quá 200 giờ làm việc = 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên;** **- Không quá 160 giờ làm việc = 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại;** **- Không quá 160 giờ làm việc = 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên;** **- Không quá 128 giờ làm việc = 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại;** **- Không quá 120 giờ làm việc = 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên;** **- Không quá 96 giờ làm việc = 12 ngày làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.**							